

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 16 - 02 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen.

Bà Nguyễn Thị Chiều.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọt – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 02 năm 2023, đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1977 tại huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT và cư trú: Cụm 4, xã HH, huyện ĐP, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ích T và bà Phạm Thị Chi; có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 318 của Công an huyện Đan Phượng lập ngày 20/10/2022; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2021 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Phan Thị Thành, sinh năm 1986; nơi cư trú: Cụm 4, xã HH, huyện ĐP, thành phố HN; có mặt.

+ Anh Phạm Như H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Cụm 8, xã HH, huyện ĐP, thành phố HN; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 9, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 10/10/2022, tại khu vực cổng Nhà văn hóa thôn 9, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, cơ quan Công an bắt quả tang Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1977 ở Cụm 4, xã HH, huyện ĐP, thành phố HN có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ ở túi quần bên phải đằng trước của Đ đang mặc 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, kích thước 01x02cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Hữu Đ khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ 40 phút ngày 10/10/2022, Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ đen bạc, BKS 29X3-06926 đi từ nhà đến khu vực đường mương thuộc thôn 7, xã Trung Châu để gặp và mua 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng của một người nam giới khoảng 50 tuổi. Sau khi mua xong, Đ cất ma túy vào túi quần bên phải phía trước Đ đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực Nhà văn hóa thôn 9, xã Trung Châu thì bị Công an xã Trung Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 7204/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,195 gam”.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-ĐP ngày 17 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Đ khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung nêu trên. Bị cáo cũng trình bày đã nhận thức việc làm của mình là sai pháp luật nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Thành trình bày nguồn gốc chiếc xe máy bị cáo sử dụng đi mua ma túy là do chị được bố để mua cho. Chị Thành không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả xe cho chị Thành để lấy phương tiện đi làm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã niêm phong sau giám định. Trả lại chị Phan Thị Thành 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ đen bạc, BKS 29X3-06926.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên;

Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Đ thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 10/10/2022 tại khu vực cổng Nhà văn hóa thôn 9, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Hữu Đ đang cất giữ 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,195 gam trong túi quần bên phải trước của Đ đang mặc, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Trung Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bởi lẽ, ma túy có tác hại rất lớn đối với sức khỏe của người sử dụng, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội. Bị cáo do đua đòi, coi thường pháp luật nên dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa sai phạm.

[4] Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy bị cáo Nguyễn Hữu Đ là lao động tự do không có điều kiện về kinh tế và thu nhập ổn định để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Nguyễn Hữu Đ khai không biết họ tên, địa chỉ của người nam giới bán ma túy cho bị cáo tại khu vực đường mương thuộc thôn 7, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân của đối tượng nêu trên nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ đen bạc, BKS 29X3-06926, quá trình điều tra xác định chiếc xe là của chị Phan Thị Thành (vợ của bị cáo Đ). Do chị Thành không biết việc Đ sử dụng xe để đi mua ma túy nên trả lại chiếc xe trên cho chị Thành là phù hợp.

Vật chứng là 01 bao gói chứa ma túy sau giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội niêm phong theo quy định, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ 17 (Mười bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10/10/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói chứa ma túy Heroine, sau khi giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội niêm phong.

+ Trả lại chị Phan Thị Thành 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ đen bạc, BKS 29X3-06926, số khung RLHJC5211CY136609, số máy JC52E4178761, đã qua sử dụng (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/2/2023 với Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Văn Tuyển

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA